

Số: 328/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện
chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2017

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *u*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Khánh Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 564/SY-UBND

Bình Định, ngày 12 tháng 4 năm 2017

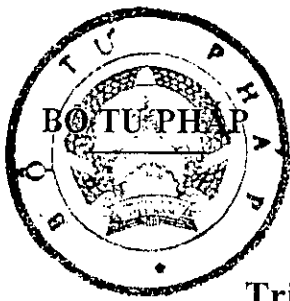
Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- CVP, K2;
- Lưu: VT (05b).



**TL. CHỦ TỊCH
CÁC VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thái Bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý
cho người khuyết tật năm 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 328/QĐ-BTP ngày 17 tháng 3 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tăng cường việc triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong năm 2017 nhằm tạo bước chuyển biến mới trong nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật để đông đảo người khuyết tật biết quyền được trợ giúp pháp lý và tiếp cận với dịch vụ này; tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý (trong đó, chú trọng thực hiện vụ việc tham gia tố tụng) cho người khuyết tật.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012) và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016); bảo đảm sự tiếp nối trong các hoạt động đã thực hiện trong năm 2016;

b) Các hoạt động cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện;

c) Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý bảo đảm sự tương thích với các văn bản pháp luật trong nước và quốc tế

Hoạt động: Phối hợp với Ủy ban pháp luật của Quốc hội hoàn thiện Luật

Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 3 (tháng 6 năm 2017); chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) trong đó điều chỉnh đối tượng và hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý.

b) *Đơn vị phối hợp:* Vụ Pháp luật - Văn phòng Quốc hội, Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

2. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật

Hoạt động: Tiếp tục tổ chức trợ giúp pháp lý với hình thức phù hợp cho các dạng tật tại nơi cư trú, sinh sống của người khuyết tật (các xã, phường thị trấn nơi có người khuyết tật, tại các Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật...), trong đó chú trọng thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật khi có yêu cầu.

a) *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

b) *Đơn vị phối hợp:* Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

3. Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật

Hoạt động: Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật đối với đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, chú trọng kỹ năng tham gia tố tụng dân sự, hành chính tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lồng ghép với các lớp tập huấn có nội dung khác về trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các tổ chức của người khuyết tật và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

4. Đẩy mạnh truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật

Hoạt động 1: Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua và các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật; biên soạn và phát hành tờ gấp pháp luật, băng cát-xét, đĩa CD và các ấn phẩm chuyên dụng khác cho người khuyết tật; lồng ghép việc truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người

khuyết tật với các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật ở địa phương.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan truyền thông như Đài phát thanh - truyền hình Trung ương; Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Đài phát thanh - truyền hình huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và báo địa phương.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

Hoạt động 2: Hoàn thiện việc xây dựng và lắp đặt Bảng tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý bảo đảm tại ít nhất 60% địa điểm được lắp đặt (trụ sở Hội Người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội).

a) *Đơn vị chủ trì*: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật

Hoạt động: Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật, các cam kết quốc tế về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý và Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp*: Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên hàng năm của Trung ương và địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Lập, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Cục Trợ giúp pháp lý lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do Cục chủ trì thực hiện ở Trung ương.

b) Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc

Trung ương lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện.

c) Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Cục Trợ giúp pháp lý

Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong phạm vi cả nước.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật chung hoặc Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật (tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật ở địa phương.

4. Trách nhiệm của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước

Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật tại địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch./.